

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Bản án số: 17/2024/HS-ST
Ngày 02/02/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thu Phương

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục rút gọn số 24/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: N.T.T; Sinh năm 1985; HKTT và nơi ở: Thôn A, xã Nam Hồng, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bỏ là: N.V.T (sinh năm 1954); Mẹ là: L.T.B (sinh năm 1959).

* Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/12/2023 đến ngày 25/12/2023; hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Có mặt tại phiên tòa)

* **Người bị hại: Chị N.L.P**, sinh năm 2001; Địa chỉ: Khu B, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16h00' ngày 22/12/2023, tại khu vực bến xe buýt Long Biên, phường

Nguyễn Trung Trực, quận Ba Đình, Hà Nội, tổ công tác Công an phường Nguyễn Trung Trực đang làm nhiệm vụ tuần tra thì phát hiện bắt quả tang N.T.T đang thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị N.L.P. Thu giữ tại chỗ trên tay phải của T có 01 túi xách màu đen nhãn hiệu Aldo bên trong có 2.027.000 đồng và 01 căn cước công dân mang tên N.L.P. Tổ công tác đã đưa T cùng toàn bộ vật chứng về trụ sở Công an phường để làm rõ.

Tại cơ quan điều tra, N.T.T khai nhận hành vi phạm tội.

Vật chứng thu giữ:

- 01 túi xách màu đen nhãn hiệu Aldo, bên trong có 01 Căn cước công dân mang tên N.L.P và số tiền 2.027.000 đồng;

- 01 túi đeo ngang bụng màu xanh bên trong có 01 điện thoại Samsung Galaxy A23 màu xanh, IMEI1: 358xxxxxxxxx540, IMEI2: 358xxxxxxxxx542 và 01 ví giả da màu xanh bên trong có 01 Căn cước công dân mang tên N.T.T và số tiền 118.000 đồng;

- 01 áo khoác lót lông màu đen.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 158/KLGD-HĐDGTS ngày 29/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân quận Ba Đình kết luận: *“01 túi xách da màu đen có quai đeo, kích thước 20x10cm trị giá 600.000 đồng”*. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 2.627.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả lại tài sản cho chị P gồm 01 túi xách màu đen nhãn hiệu Aldo, 01 căn cước công dân và số tiền 2.027.000 đồng. Chị P đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKS ngày 12 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo N.T.T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Tại phiên toà, N.T.T khai nhận hành vi phạm tội và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình luận tội giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s, khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo N.T.T từ 06- 10 tháng tù. Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về vật chứng: Đối với 01 chiếc áo khoác lót lông màu đen; 01 túi đeo ngang bụng màu xanh; 01 điện thoại Samsung Galaxy A23 màu xanh, IMEI1:

358xxxxxxxxx540, IME12: 358xxxxxxxxx542 và 01 ví giả da màu xanh; 01 Căn cước công dân mang tên N.T.T và số tiền 118.000 đồng, đây là tài sản của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ba Đình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16h00' ngày 22/12/2023, tại khu vực bến xe buýt Long Biên, phường Nguyễn Trung Trực, quận Ba Đình, Hà Nội, N.T.T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của chị N.L.P, tổng trị giá tài sản trộm cắp là 2.627.000 đồng. Tài sản đã được thu hồi, trả lại cho người bị hại.

Hành vi của bị cáo N.T.T đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo nhằm giáo dục răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét bị cáo N.T.T có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ như viện dẫn, có nơi cư trú rõ ràng nên có thể cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội và phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là chị N.L.P đã nhận lại tài sản, không có ý kiến gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về vật chứng:

Đối với 01 chiếc áo khoác lót lông màu đen; 01 túi đeo ngang bụng màu xanh; 01 điện thoại Samsung Galaxy A23 màu xanh, IMEI1: 358xxxxxxxxx540, IMEI2:358xxxxxxxxx542 và 01 ví giả da màu xanh; 01 Căn cước công dân mang tên N.T.T và số tiền 118.000 đồng, đây là tài sản của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo N.T.T phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Căn cứ vào: - Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65; Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Điều 298; Điều 299; Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội năm 2016:

+ Xử phạt N.T.T 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo N.T.T về Ủy ban nhân dân xã Nam Hồng, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của bản án.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

*** Về vật chứng:**

- Trả lại cho N.T.T 01 túi đeo ngang bụng màu xanh; 01 điện thoại Samsung Galaxy A23 màu xanh, IMEI1: 358xxxxxxxxx540, IMEI2:358xxxxxxxxx542; 01 ví giả da màu xanh bên trong có 01 Căn cước công dân mang tên N.T.T; 01 áo khoác lót lông màu đen và số tiền 118.000đ (Một trăm mười tám nghìn đồng).

Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng số 76 ngày 25/01/2024.

Số tiền 118.000đ (một trăm mười tám nghìn đồng) do Kho bạc Nhà nước quận Ba Đình quản lý theo Giấy nộp tiền vào tài khoản số 10051813 lập ngày 26/01/2024, tài khoản số 39491061619 (Đơn vị nhận: Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình).

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hợp lệ./.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND.TP. Hà Nội;
- VKSND quận Ba Đình;
- Công an quận Ba Đình;
- Chi cục THADS quận Ba Đình;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Đặng Thu Phương